

**Phần I: Điền đáp án vào chỗ trống:**

TT	Đề bài	Đáp án
1	Viết số gồm: a. Bốn trăm nghìn, hai trăm và năm chục. b. Ba chục nghìn, sáu nghìn, hai chục và năm đơn vị.	a..... b.....
2	Viết số bé nhất có năm chữ số khác nhau.	
3	Viết số lớn nhất có bốn chữ số khác nhau được lập từ các chữ số: 7; 5; 8; 3.	
4	Cho năm chữ số: 0; 3; 4; 7; 8. Tìm số lẻ nhỏ nhất có 4 chữ số khác nhau được viết từ các chữ số đã cho.	
5	Từ bốn chữ số 2; 4; 7; 9, ta có thể viết được bao nhiêu số có bốn chữ số?	
6	Cho năm chữ số: 2; 3; 5; 7; 8. Tìm số chẵn lớn nhất có 4 chữ số khác nhau được viết từ các chữ số đã cho.	
7	Tìm một số tự nhiên có ba chữ số. Biết rằng nếu thêm chữ số 5 vào bên phải số đó, ta được số mới hơn số cũ 6107 đơn vị.	
8	Tìm một số tự nhiên có ba chữ số, biết rằng nếu viết thêm số 2 vào bên trái số đó thì ta được một số gấp 9 lần số đã cho.	
9	Điền chữ số thích hợp vào phép tính sau: $\overline{abcd} - \overline{ab} = 3465$	
10	Ta có thể lập được bao nhiêu số tự nhiên có 3 chữ số từ các chữ số 1; 3; 5; 7; 9? (Mỗi số gồm 3 chữ số khác nhau).	

Phần II: Trình bày

Bài 1: Tính giá trị của biểu thức

$$45\,105 - a : 5 \text{ với } a = 9240$$

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Tính giá trị của biểu thức sau

$$10\,235 - 9105 : 5$$

$$(4628 + 3536) : 4$$

.....

.....

.....

.....

Bài 3: Tìm một số tự nhiên có ba chữ số. Biết rằng nếu thêm chữ số 3 vào bên trái số đó, ta được số mới gấp 5 lần số phải tìm.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....